

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

VĂN BẢN PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ
VÀ TÀI SẢN HỘ GIA ĐÌNH

Chúng tôi gồm có:

1. Bà **NÔNG THỊ A** năm sinh: **1970**

CCCD số :, nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Ấp 8, xã Trảng Bom, Đồng Nai

Quan hệ : Vợ chủ hộ vợ người để lại di sản

2. Ông **TRẦN TRUNG B** năm sinh: **1990**

CCCD số :, nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Ấp 8, xã Trảng Bom, Đồng Nai

Quan hệ thành viên hộ gia đình – con người để lại di sản

3. Bà **TRẦN NGỌC C** năm sinh: **1992**

CCCD số :, nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: 332/201/21D Dương Quảng Hàm, Phường 5, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quan hệ thành viên hộ gia đình – con người để lại di sản

4. Bà **TRẦN THUY D** năm sinh: **1994**

CCCD số :, nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Ấp 3, xã Trảng Bom, Đồng Nai

Quan hệ thành viên hộ gia đình – con người để lại di sản

Bố ông Trần Văn A là ông Trần Văn C đã chết ngày 14 tháng 8 năm 2024 theo giấy trích lục khai tử số 71/TLKT ngày 16 tháng 08 năm 2024.

Mẹ ông Trần Văn A là bà Vũ Thị D đã chết ngày 31 tháng 8 năm 2002 theo giấy chứng tử số 21/KT quyền 01/02 ngày 03 tháng 10 năm 2002.

Ngoài những người con nêu trên, ông Trần Văn A không có người vợ, con đẻ, con nuôi, con ngoài giá thú nào khác.

Ngoài những người con nêu trên, hộ ông Trần Văn C không có thành viên nào khác.

Khi chết ông **Trần Văn A** không để lại di chúc

Chúng tôi là thành viên hộ gia đình ông Trần Văn C và là những người thừa kế theo pháp luật của ông **Trần Văn A** chết ngày 31/08/2024 theo giấy trích lục khai tử số 78/TLKT ngày 05/09/2024 do UBND xã Sông Trầu cấp.

Chúng tôi thỏa thuận về việc phân chia tài sản hộ gia đình ông Trần Văn A và phân chia tài sản thừa kế của ông Trần Văn Phi để lại như sau:

1. Tài sản là phần quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CT 419891 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 05 tháng 11 năm 2019 cụ thể như sau:

Thửa đất số:

Tờ bản đồ số :

Địa chỉ thửa đất: Sông Trầu, Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

Diện tích: 597,2 m² (*Bằng chữ: Năm trăm chín mươi bảy phẩy hai mét vuông*)

Trong đó: Diện tích được cấp : 597,2, m2 Không được cấp: 0, 0 m2

Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

Mục đích sử dụng: Đất trồng lúa nước còn lại

Thời hạn sử dụng: Đến ngày 31/12/2071

Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

2. Tài sản là phần quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CT 419890 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 05 tháng 11 năm 2019 cụ thể như sau:

Thửa đất số: 136

Tờ bản đồ số : 7

Địa chỉ thửa đất: Sông Trầu, Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

Diện tích: 7465,9 m² (*Bằng chữ: Bảy nghìn bốn trăm sáu mươi lăm phẩy chín mét vuông*)

Trong đó: Diện tích được cấp : 7465,9, m2 Không được cấp: 0, 0 m2

Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm

Thời hạn sử dụng: Sử dụng đến ngày 31/12/2051

Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

3. Tài sản là phần quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CT 419889 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 05 tháng 11 năm 2019 cụ thể như sau:

Thửa đất số: 465

Tờ bản đồ số : 7

Địa chỉ thửa đất: Sông Trầu, Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

Diện tích: 2937,1 m² (*Bằng chữ: Hai nghìn chín trăm ba mươi bảy phẩy một mét vuông*)

Trong đó: Diện tích được cấp : 2937,1 m2 Không được cấp: 0, 0 m2

Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 300,0 m²

Đất trồng lúa nước còn lại 457,0 m²

Đất trồng cây lâu năm lại 2180,1 m²

Thời hạn sử dụng: Đất ở : Lâu dài

Đất trồng lúa nước còn lại: Sử dụng đến ngày 31/12/2071

Đất trồng cây lâu năm: Sử dụng đến ngày 31/12/2051

Nguồn gốc: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 300, 0 m².
Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 2637,1 m².

4. Tài sản là phần quyền sử dụng đất gắn liền với đất số: T 296362 do UBND huyện Thống Nhất (nay là UBND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai) cấp ngày 04 tháng 03 năm 2002 cụ thể như sau:

Thửa đất số: 366

Tờ bản đồ số : 7

Địa chỉ thửa đất: Sông Trầu, Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

Diện tích: 1857 m² (*Bằng chữ: Một nghìn tám trăm năm mươi bảy mét vuông*)

Mục đích sử dụng: Ao/c

Thời hạn sử dụng: 12/2021

Chúng tôi, thành viên hộ gia đình ông Trần Văn Phi và những người thừa kế có tên nêu trên, cùng bàn bạc và thống nhất phân chia tài sản thừa kế và tài sản hộ gia đình cụ thể như sau:

Ông Trần Trung Bảo, bà Trần Ngọc Huyền, bà Trần Thùy Trang đồng ý nhập phần tài sản của họ trong khối tài sản chung của hộ gia đình ông Trần Văn Thanh và phần tài sản thừa kế mà họ được hưởng từ ông Trần Văn Phi vào văn bản thỏa thuận phân chia tài sản thừa kế và tài sản hộ gia đình đồng thời thống nhất giao toàn bộ tài sản là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại các thửa số 465,136,176, 366 tờ bản đồ số 7 xã Sông Trầu cho mẹ chúng tôi là Bà **NÔNG THỊ LIÊN**, năm sinh: **1970**, CCCD số : 020170005202, địa chỉ thường trú: Ấp 8, xã Sông Trầu, Trảng Bom, Đồng Nai được toàn quyền quản lý sử dụng, đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thực hiện thủ tục xác nhận thời hạn sử dụng đất và thực hiện các quyền nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Bà Nông Thị Liên đồng ý nhận toàn bộ phần di sản thừa kế mà các đồng thừa kế tặng cho, cộng với phần di sản được hưởng từ ông Trần Văn Phi và phần tài sản của bà trong khối tài sản chung hộ gia đình.

Chúng tôi cam đoan:

- Những thông tin đã ghi trong văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế này là đúng sự thật;

- Ngoài chúng tôi ra ông Trần Văn Phi không còn người thừa kế nào khác. Chúng tôi không khai thiếu người thừa kế, không dấu người thừa kế. Nếu sai hoặc sau này có ai khác khiếu nại và có cơ sở chứng minh được họ là người thừa kế theo pháp luật của ông Trần Văn Phi thì chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Đây là những thông tin chúng tôi cung cấp và là lời cam kết của chúng tôi do đó người thực hiện chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia tài sản thừa kế này không phải chịu trách nhiệm.

- Ngoài chúng tôi ra hộ ông Trần Văn Phi không còn thành viên nào khác vào thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Di sản phân chia nêu trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của hộ ông Trần Văn Phi. Tài sản không bị tranh chấp quyền sở hữu sử dụng, không bị xử lý bằng quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà chủ sở hữu sử dụng chưa chấp hành. Những thông tin về nhân thân và tài sản trong văn bản này là đúng sự thật

- Văn bản thoả thuận phân chia di sản thừa kế và tài sản hộ gia đình này chúng tôi tự nguyện lập và việc thoả thuận phân chia di sản thừa kế và trên không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ của mình đối với người khác.

Chúng tôi đã đọc lại, hiểu và đồng ý toàn bộ nội dung và cùng ký tên vào văn bản này./.